

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 697 /BKHĐT-TT

V/v báo cáo các dự án đầu tư công dàn trải, không hiệu quả, lãng phí

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2014

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Ngân hàng đầu tư PT và Ngân hàng Chính sách XH.

Để chuẩn bị tài liệu trả lời Quốc hội về các dự án đầu tư công dàn trải, không hiệu quả, lãng phí, không sử dụng được, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan báo cáo danh mục các dự án sử dụng nguồn vốn NSNN, TPCP, tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước, doanh nghiệp nhà nước và các nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước (như: xổ số kiến thiết, nguồn phí để lại cho đầu tư, ...) từ năm 2000 đến nay theo các nội dung sau:

1. Danh mục các dự án đầu tư công từ năm 2000 đến nay đầu tư dàn trải, không hiệu quả, lãng phí, không sử dụng được.

- Danh mục các dự án đầu tư dàn trải, không hoàn thành đúng tiến độ quy định (nhóm B không quá 5 năm, nhóm C không quá 3 năm) theo biểu mẫu số I kèm theo.

- Danh mục các dự án đầu tư không hiệu quả theo biểu mẫu số II kèm theo.

- Danh mục các dự án đầu tư lãng phí, không sử dụng được, báo cáo rõ số tiền lãng phí theo biểu mẫu số III kèm theo.

2. Các nội dung báo cáo.

- Số vốn đầu tư dàn trải, lãng phí, không hiệu quả của từng dự án cụ thể.

- Lý do việc đầu tư dàn trải, lãng phí, không hiệu quả, không sử dụng được của từng dự án cụ thể.

- Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc đầu tư dàn trải, không hiệu quả, lãng phí, không sử dụng được (nêu rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với từng dự án).

- Các giải pháp khắc phục việc đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả, trong đó nêu rõ các giải pháp cụ thể đối với từng dự án (thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng, bố trí đến điểm dừng kỹ thuật, ...).

3. Thời gian báo cáo.

Đề nghị Quý cơ quan chuẩn bị các nội dung nêu trên và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 28 tháng 02 năm 2014 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./. M

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để b/c Thủ tướng Chính phủ);
- Lãnh đạo Bộ;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để chuẩn bị báo cáo);
- Các Vụ: KTĐPLT, TCTT, KTCN, KTNN, KTDV, KCHT, QL KKT, KTĐN, LĐVX, KHGDTN&MT, QPAN, HTX;
- Lưu: VT, Vụ TH (3 bản).

L₂₄₀



Bùi Quang Vinh

Biểu mẫu số 1

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG DÂN TRẢI (DỰ ÁN KHÔNG HOÀN THÀNH ĐÚNG TIỀN ĐỘ QUY ĐỊNH, NHÓM B KHÔNG QUÁ 5 NĂM, NHÓM C KHÔNG QUÁ 3 NĂM)

(Biểu mẫu kèm theo công văn số 697 /BKHD-TT ngày 12 tháng 02 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiế kết	Thời gian KC- HT	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn bố trí đến 31/12/2013			Lũy kế khởi lương thực hiện từ KC đến 31/12/2013			Lũy kế giải ngân từ KC đến 31/01/2014			Ghi chú (Ghi rõ nguyên nhân, trách nhận của tổ chức, cá nhân trong việc dân trái, hoàn thành không đúng tiền độ của các dự án)	
					Số quyết định	TMDT	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
							Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn		Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn		Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn		Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn	
TỔNG SỐ																		
I	Nguồn vốn NSNN																	
a	Nguồn vốn NSTW																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
b	Nguồn vốn NSDP																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
II	Nguồn vốn TPCP																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
III	Nguồn vốn Tín dụng đầu tư của nhà nước																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
IV	Nguồn vốn doanh nghiệp nhà nước																	

Biểu mẫu số II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KHÔNG HIỆU QUẢ

(Biểu mẫu kèm theo công văn số 697 /BKHDĐT-TH ngày 11/ tháng 02 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bỏ trí đến 31/12/2013		Lũy kế khối lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2013		Lũy kế giải ngân từ KC đến 31/01/2014		Ghi chú (Ghi rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc các dự án không hiệu quả)		
					Số quyết định	TMDT	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
							Nguyên vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguyên vốn		Nguyên vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguyên vốn		Nguyên vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguyên vốn	
	TỔNG SỐ														
I	Nguồn vốn NSNN														
a	Nguồn vốn NSTW														
1	Dự án ...														
2	Dự án ...														
														
b	Nguồn vốn NSDP														
1	Dự án ...														
2	Dự án ...														
														
II	Nguồn vốn TPCP														
1	Dự án ...														
2	Dự án ...														
														
III	Nguồn vốn Tin dụng đầu tư của nhà nước														
1	Dự án ...														
2	Dự án ...														
														
IV	Nguồn vốn doanh nghiệp nhà nước														

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- HT	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn bố trí đến 31/12/2013			Lũy kế khấu lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2013			Lũy kế giải ngân từ KC đến 31/01/2014			Ghi chú (Ghi rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc các dự án không hiệu quả)	
					Số quyết định	TMDT	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
							Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn ...		Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn ...		Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn ...		Nguồn vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguồn vốn ...	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
V	Các nguồn vốn khác có tính chất NSNN																	
a	<u>Nguồn vốn xã hội kiến thiết</u>																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
b	<u>Nguồn phí để lại cho đầu tư</u>																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	
c	<u>Nguồn ...</u>																	
1	Dự án ...																	
2	Dự án ...																	
																	

Biểu mẫu số III

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG LÀNG PHÍ, KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC

(Biểu mẫu kèm theo công văn số 697 /BKHD-TT ngày 4/2/2014)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến 31/12/2013		Lũy kế khởi lương thực hiện từ KC đến 31/12/2013		Lũy kế giải ngân từ KC đến 31/01/2014		Ghi chú (Ghi rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc dự án lâng phí, không sử dụng được ...)	
					Số quyết định	TMDT	Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:			
							Nguyên vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguyên vốn ...	Tổng số	Nguyên vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguyên vốn ...	Tổng số	Nguyên vốn ... (NSTW, NSDP, TPCP, ...)	Nguyên vốn ...
TỔNG SỐ														
I	Nguồn vốn NSNN													
a	Nguồn vốn NSTW													
1	Dự án ...													
2	Dự án ...													
													
b	Nguồn vốn NSDP													
1	Dự án ...													
2	Dự án ...													
													
II	Nguồn vốn TPCP													
1	Dự án ...													
2	Dự án ...													
													
III	Nguồn vốn Tín dụng đầu tư của nhà nước													
1	Dự án ...													
2	Dự án ...													
													
IV	Nguồn vốn doanh nghiệp nhà nước													

